

# Lạc

## Miếng

Cảm thấy có cái gì cản ánh nắng trên mặt, chị hé mắt ra và ngạc nhiên thấy một thằng bé khoảng năm sáu tuổi đang nhìn mình chăm chú, mỉm cười. Chị cũng mỉm cười, nói bonjour rồi nhắm mắt. Nó chào lại và vẫn đứng đó, vẫn che ánh nắng. Chị đành ngồi lên gọi chuyện:

- Ba má em đâu?

Thằng bé lắc đầu. Con ai mà kháu quá chừng, hai má phúng phính đỏ au như trái đào điểm ba chấm nốt ruồi bên má trái, cặp mắt to màu xanh biển với hàng lông mi dài và rậm, đôi môi rõ nét hé nụ cười mỉm, lộ hàm răng sạch sẽ trắng tinh. Chị có cảm tưởng như có gặp nó ở đâu rồi, mà chịu, đầu óc càng ngày càng tệ.

- Ba má em không có đây sao?

- Ba má em không có đây.

Chị lẩm bẩm bằng tiếng Việt:

- Ai lại thả lạc con như vậy.

- Cháu không lạc.

Chị giật nảy mình:

- Cháu người gì? Cháu nói được tiếng Việt à?

- Cháu nói được tiếng Việt.

Bối rối vô cớ, chị mở xách lấy bánh mời thằng bé, nó nhón lấy một cái, khoan thai kiểu cách như tiểu thư, nhưng không nói cảm ơn. Bất chợt trong lòng chị dấy lên một niềm vui sướng khoái nhẹ nhàng, một thứ tình cảm chưa bao giờ có lại từ ngày hành khách cùng thuyền buộc chị phải buông thi hài đứa con trai duy nhất của chị ra. Màu da không còn thể gọi là vàng hay đen nữa, xám xịt, u ám. Thiên hạ nhao nhao trách chị không khéo gây bệnh cho cả thuyền vì nó. Người tử tế thì nhỏ nhẹ dễ dàng. Rồi hai người ôm chặt lấy chị, một người thả nhẹ xuống nước cái xác đã bắt đầu sinh lên, căng tròn như bong bóng... Từ đó chị vừa thù ghét vừa yêu biển. Nó đã làm chị mất con, đồng thời nó lại là nắm mồ ôm thi thể một phần xương thịt chị, tình thương của chị, cả cuộc sống của chị. Và chị thường ra biển, cô độc âm thầm như một loài rong rêu, mong chờ cái gì không rõ.

Thằng bé ăn từng miếng, nhỏ nhắn, mắt vẫn nhìn chị không rời - một ánh mắt tuyệt vời, có vẻ gì như dò hỏi, hơi ngạc nhiên và trong suốt ngây thơ đến động lòng.

- Cháu ra biển với ai? (Nó lắc đầu). Phải có bố mẹ hay anh chị gì dẫn cháu ra đây chứ. Chẳng lẽ cháu ra biển một mình?

- Cháu ra biển một mình.

Những cánh diều chao lượn kêu vù vù trên không, tiếng chim biển, tiếng người lớn la con, tiếng con nít nhóm chơi banh, nhóm vừa xúc cát vừa tíu tíu chuyện trò bàn cãi về cách xây lâu đài... tất cả quyện vào tiếng sóng biển rì rào tấp nhẹ lên bờ. Thình thoảng tiếng loa ở chòi canh vọng lên nhắc chừng không được bơi xa khỏi vòng cầu màu vàng. Chị lắng nghe và mong họ rao tin tìm trẻ lạc. Bã không đồng người lắm, chị đảo mắt nhìn quanh chờ đợi hình ảnh một người đàn bà đang tất bật tìm con. Xa xa, một cặp trai gái nằm phơi nắng trên cát.

- Ba má cháu nằm kia phải không? (Nó lắc đầu mà không quay lại nhìn). Cháu muốn chơi banh không?

- Cháu muốn chơi banh.

Khi đứng lên đẩy nhẹ vai thằng bé, thấy nó bước đi hơi ngập ngừng khó khăn, chị âu yếm hỏi:

- Chân sao vậy? Cháu bị đau chân à?

- Cháu không bị đau chân.

- Tung banh tới cho cô đi. Biết tung banh không?

- Cháu không biết tung banh.

Chị bật cười:

- Hèn gì mà hai tay cứ ôm banh khư khư. Đưa đây cô bày cho chơi.

Và cứ thế, họ chơi với nhau suốt cả buổi chiều. Ban đầu thằng bé tay chân vụng về chậm chạp, dần như quen ra, nhanh nhẹn khéo léo hơn. Trên bãi bắt đầu thưa người dần, bố mẹ em vẫn không thấy đâu. Chợt liên tưởng tới thằng bé người Việt Nam bị bỏ rơi trong siêu thị ở Metz cách đây mấy tháng, chị vội bảo:

- Chiều rồi, mình về. Cô dẫn cháu tới chòi canh tìm bố mẹ cháu nghe?

Không nói gì, thằng nhỏ để yên bàn tay mủm mủm trong tay chị và lặng lẽ bước theo chậm chậm. Nó không có vẻ gì chờ đợi hay sợ hãi. Đến chòi, chị bế nó ngồi lên ghế và bắt đầu thao thao:

- Thằng nhỏ này đi lạc. Nó tên Jonathan, mẹ tên Françoise và bố tên Georges, nó không biết họ gì, rất đông anh em mà nhà thì tận Paris, không biết đường gì, chỉ nhớ là gần cạnh quán cà phê Chez Jacques.
- Thằng nhỏ nào?
- Trời đất, còn thằng nhỏ nào nữa?

Chị vừa nói vừa chỉ tay vào thằng bé. Hai nhân viên chòi canh nhìn nhau rồi hết nhìn chị lại nhìn thằng bé, ngập ngừng:

- Bà cứ để nó đây. Khoảng ba mươi phút nữa chúng tôi đóng cửa, nếu không ai tới tìm thì bà cứ đem về mà nuôi.

Chị vừa thấy vui vui, lại lo lo vô cớ và bất mãn thái độ hờ hững trách cứ của nhân viên:

- Ông không rao lên cho bố mẹ nó biết à?

Chưa kịp trả lời chị thì một người bỗng kêu gì đó và tuông chạy ra khỏi phòng, vừa la to lên cho bạn nghe là có một em bé gái sắp chìm. Người bạn và chị chạy ra ban công nhìn xuống lo âu, căng thẳng. Lúc đưa bé gái được đưa lên bờ an toàn, chị an lòng quay lại. Thằng bé vẫn mím mím nụ cười hồn nhiên và mắt không xao động. Chị thầm ngợi khen tánh bình thân rất quý phái mà ở lứa tuổi em hẳn không phải dễ tìm, trừ phi em không hiểu lắm những gì xảy ra chung quanh nên dường như có vẻ dửng dưng.

Ba mươi phút sau một nhân viên bảo chị:

- Bây giờ chúng tôi đóng cửa, bà dẫn nó về với bà đêm nay đi. Nếu thực sự muốn trả lại cho bố mẹ nó thì cho chúng tôi địa chỉ, họ hỏi thì chúng tôi sẽ xin lại bà.

Chị vội mở xác lấy giấy tờ đưa ra:

- Tôi ở khách sạn La Plage, phòng 25. Sáng chúa nhật tôi sẽ về Paris. Từ đây đến thứ bảy nếu bố mẹ em này chưa tới thì tôi vẫn có thể trông nom nó nếu nó muốn, và nếu các ông không thấy gì trở ngại.

Hai nhân viên vui vẻ bảo:

- Hy vọng không ai tìm, để nó cho bà có bạn.

Buổi tối vào tiệm ăn, thằng bé có vẻ ngần ngại trước các món ăn chị hỏi. Món nào nó cũng nói chưa ăn bao giờ. Chị cười:

- Thôi thì mình ăn xúp cá, sau đó là tôm nướng, chịu không?

Nó ăn uống nhỏ nhẹ, đưa muỗng lên môi chậm chạp vụng về và cứ nhìn chị như để bắt chước. Chị cười:

- Cháu chưa tự ăn một mình được à?
- Cháu chưa ăn bao giờ.
- Còn ở trường? Cháu ăn ở căng-tin chớ?
- Cháu chưa ăn ở căng-tin.
- Vậy chớ mỗi trưa về nhà ăn cơm à? Trường học gần nhà hả?
- Cháu chưa đi học.
- Ở thì cái gì cũng chưa. Còn tiếng Việt, bố mẹ Pháp mà sao cháu nói được tiếng Việt?
- Cháu nói được tiếng Việt.

Chị bật cười dòn dã về cách trả lời cứ nhắc lại theo câu hỏi của nó. Nó cười theo, bật ngửa ra ghế, hai mắt khép hờ. Khó lòng tìm hiểu thêm gì về thằng bé. Chị nhìn mông lung ra biển đêm, có cảm giác mơ hồ như biển dẫu diêm một cái gì, bí ẩn như tông tích thằng bé con đang mím cười trước mặt mình. Khi quay lại, thấy người bồi bàn nhìn mình với vẻ như nghi ngờ, chị ái ngại phân trần:

- Chả là thằng bé đi lạc, nhân viên chòi canh nhờ tôi giữ hộ đêm nay.

Khi về khách sạn, chị xin đổi phòng hai giường rồi bảo:

- Mai, nếu bố mẹ cháu vẫn chưa tới tìm, cô dẫn cháu đi mua bộ quần áo khác để có thay đổi nghe.

Nó gật đầu, xoay người nhìn chung quanh phòng.

- Cháu buồn ngủ chưa?
- Cháu chưa buồn ngủ.
- Cô tắt đèn nghe?

Bỗng nó nói như van lơn:

- Không, cô khoan tắt đèn.
- Ở thì khoan. Sợ bóng tối hả?
- Cháu sợ bóng tối.

Chị cười bao dung:

- Bóng tối có ma hay bà phù thủy hả?
- Có bà phù thủy.

Chị bật cười:

- Không có đâu, đừng sợ.

Nó nằm lên giường, mắt nhắm nghiền:

- Có. Có bà phù thủy.
- Ở đâu?
- Trên lầu.

Chị lại cười. Ngộ nghĩnh làm sao. Chị yêu thằng bé lạ lùng. Với tất cả lòng âu yếm của người mẹ bao năm nay không hề diễn tả cùng ai, chị tới bên giường kéo chăn lên cho thằng bé, dịu dàng vuốt tóc nó và đặt lên trán nó một cái hôn dài như vô tận:

- Bà phù thủy làm gì mà cháu sợ?
- Bà dọa.
- Khi nào?
- Khi tắt đèn.
- Bà ta ra sao? Tay cầm cây chổi cán dài phải không?
- Cái cán gãy.
- Ủng chưa. Cái mũ khoằm của bà ta có bị gãy không? Bà bận áo đen dài, đội mũ nhọn phải không?
- Cái áo đen rách.
- Tội nghiệp chưa. Mà cháu biết không, bà phù thủy mà cán chổi gãy, áo rách là hết phép rồi, còn sợ gì nữa.

Mà bà muốn gì?

- Thừa bố mẹ may áo mới, thay chổi mới.
- Không thì sao? Thì bà biến phép cho cháu thành cái gì chớ gì?
- Thành chuột.
- Thế cháu có nói với bố mẹ không?
- Không.
- Tại sao không nói?
- Bố mẹ bận lắm.
- Bố mẹ cháu làm nghề gì mà bận dữ vậy?
- Bán hàng, để em.

Chị bật cười. Chợt chị bối rối về hai tiếng "để em". Lại một gia đình vô ý để trẻ con bắt gặp chuyện người lớn nữa rồi!

- Cháu có phòng riêng không?
- Cháu không có phòng riêng.
- Cháu có bao nhiêu anh chị em?
- Cháu không biết.
- Các anh chị cháu ngủ đâu, cháu ngủ ở đâu, các em nữa?
- Ngủ chung hết.

Chị thở dài khe khẽ, về giường. Nhà thằng bé không được thông thả lắm. Im lặng một lúc:

- Cháu ngủ chưa?
- Cháu chưa ngủ.
- Thì mở mắt nói chuyện với cô chớ sao cứ nhắm mắt vậy. Chối đèn à?
- Không chói đèn.
- Vậy sao cứ nhắm?
- Nằm là cháu cứ nhắm.

Chị thấy ngộ ngộ vui vui. Bao lâu rồi chị không nghe nữa giọng nói ngây thơ với những điều ngây ngô đại loại của con nít? Chị nhìn, dưới tấm chăn mỏng, thằng bé nằm thẳng, hai tay buông dài theo đùi, miệng vẫn cứ hé cười mà mắt nhắm nghiền. Chị bắt chước nhắm mắt lại. Tiếng sóng nhẹ nhẹ ngoài xa thì thầm đều đều những tình tự muôn đời, ru chị ngủ quên tự lúc nào. Mỗi chị cũng mỉm cười, hẳn trong mơ có điều gì thú vị lắm. Đèn trong phòng vẫn sáng...

\*\*\*\*

Họ sống chung với nhau như cô cháu, như mẹ con đã gần hai tuần nay. Nửa muốn cảnh sát Paris tìm ra tông tích bố mẹ thằng bé, bởi vì nỗi lòng một người mẹ bị mất con thì như thế nào, chị hiểu. Nửa lo nếu phải trả nó về, phần đời còn lại của chị sẽ hẫm hiu tới bực nào. Chị quyến luyến nó quá rồi. Mà lạ, họ cũng bảo chị cứ giữ nó mà nuôi. Họ còn bảo bà ơi, chúng tôi có khối việc quan trọng cấp bách để làm. Trời đất, chẳng lẽ một đứa bé lạc cha lạc mẹ đối với họ là không quan trọng?

Chiều nay thứ bảy, chị dẫn thằng bé đi xi nê, xong dạo phố. Đại lộ thênh thang với các hàng áo quần, giày dép. Chị bảo vào tiệm mua áo quần cho nó thì nó cứ nhất định không chịu. Bỗng nó kéo tay chị vào một tiệm đồ chơi làm tay. Chị vui về bảo:

- Được rồi, cho cháu tha hồ mua những gì cháu thích. Tiệm này làm nhiều món đẹp lắm.

Bà chủ tiệm đang thối tiền cho một bà khách. Chị dạo xem hàng bán súng, xe tăng, xe hơi các loại... Chị chọn cái súng ngắn mà một hôm thằng bé nói thích có để đeo bên sườn, hỏi:

- Cháu thích cái này phải không?

Nhưng thằng bé không có bên cạnh. Chị gọi, dáo dác tìm. Bà chủ tiệm bước tới hỏi bà cần mua gì, và không chờ chị trả lời, bà kêu toáng lên:

- Georges, Georges!

Một ông hấp tấp chạy ra:

- Cái gì mà toáng lên vậy Françoise?

Bà chủ nhà tròn mắt nhìn mãi vào một chỗ, chị cũng nhìn theo rồi tái xanh mặt, vội ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Đầu óc chị có lú lẫn không, mắt chị có nhìn gà hoá cáo không? Nhưng làm sao nhằm được cái tee shirt màu xanh biển, in hình chiếc tàu và chữ Normandie màu đỏ. Làm sao nhằm được cái quần sọt ca rô đỏ dây đeo hơi dài, chị khâu tạm ngắn lên và đường may vụng về vẫn còn đó? Và làm sao, làm sao nhằm được đôi mắt trong veo như nhìn suốt lòng người đối diện với ánh mắt ngây thơ dò hỏi cũng còn đang nhìn chị bây giờ? Chị cắn vào tay mình, đau điếng. Chị ôm đầu, nước mắt bỗng nhiên ràn rụa. Một sự mất mát ghê gớm dày xéo lòng chị, một cảm giác rờn rợn chạy khắp thân thể chị và một tiếng nuối giận ngợ làm chị như hực hẫng, như không còn gì để bám víu vào cuộc sống. Bà chủ như hết ngạc nhiên, nói với chồng:

- Vậy chắc là ai ăn cắp chơi rồi đem trả lại, mà lại thay đồ cho nó! Trái banh chắc mất rồi.

- Đâu có, tôi đã bán nó tuần lễ trước hè mà.

Thấy chị khóc, bà ta vội hỏi:

- Bà sao vậy, có xà-va không?

Chị lắc đầu rồi lại gật đầu. Không biết phải nói như thế nào để người ta tin mình, không khéo họ lại bảo chị điên. Chị lau nước mắt, nuốt ực cái gì nghẹn nghẹn ở cổ rồi ôn tồn hỏi:

- Xin lỗi, ông bà còn giữ con búp bê phù thủy với cây chổi gậy và cái áo rách không?

Họ gật đầu lia lịa, nhìn chị với ánh mắt ngạc nhiên, ái ngại. Chị tới ôm con búp bê trai với chiếc áo có chữ Normandie đỏ lên, nói như lên đồng:

- Tôi mua con này. Không, được rồi, đừng gói.

Chị vừa nói vừa khoát tay khi ông chủ tiệm chồm lên kệ lấy hộp. Họ có vẻ không hiểu lắm, nhưng không hỏi gì. Trong khi trả tiền, chị nói vu vơ:

- Không khéo ông bà lại cho tôi lắm chuyện, chớ ông bà nên thay cây chổi và may lại áo mới cho bà phù thủy. (Chị chỉ tay vào mấy dây búp bê, mỗi con một vẻ khác nhau) Tụi chúng nó sợ lắm, bà ta dọa biến hết thành chuột nếu chúng không thừa điều đó với ông bà.

Ông chồng nhếch môi cười, mặt hơi cúi xuống tránh đôi kính lão trên mũi, nhìn chị như thể nhìn khỉ sở thú làm trò. Chị ôm con búp bê, quên chào và bỏ đi không ngoái lại.

Bà chủ tò mò chạy ra cửa nhìn theo, miệng lẩm bẩm bà này có vẻ không bình thường, rồi tíu tít gọi chồng:

- Georges, Georges, ra xem này. Cái bà đó không bỗng búp bê trên tay mà lại kéo nó đi như kéo đứa con nít!

- Đâu?

- Trước cà phê Chez Jacques đó! (Rồi bà cười) Mà kỳ chưa, trông xa xa cứ như thằng bé biết đi thật. (Nhún vai) Quả vậy thì tốt thôi, mình cũng làm được một Picnocchio chứ không à?

Ngã tư đường, chiếc áo màu xanh biển và cái quần sọt ca rô đỏ tung tăng theo mẹ mất hút vào đám đông trên đại lộ.

Miêng

Paris, 30 Avril 1997